

CHỦ ĐỀ 3: DẤU CÂU

BÀI TẬP

Bài 1. Câu văn nào sau đây có thể kết thúc bằng dấu chấm than?

- A. Mùa đông đã đến
- B. Mùa đông đã đến chưa
- C. Mùa đông lạnh quá
- D. Mùa đông lạnh hơn

Bài 2. Câu văn nào sau đây có thể kết thúc bằng dấu chấm?

- A. Cô giáo em tên là Hoàng Thị Nga
- B. Em có thích học Toán không
- C. Tiết học ngày hôm nay thật là vui
- D. Bông hoa này đẹp quá

Bài 3. Câu văn nào sau đây có thể kết thúc bằng dấu chấm hỏi?

- A. Trời oi nóng quá
- B. Bầu trời trong xanh
- C. Thời tiết hôm nay thật đẹp
- D. Hôm nay, thời tiết như thế nào

Bài 4. Dấu phẩy trong câu văn nào thực hiện nhiệm vụ ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ trong câu?

- A. Cô bé sung sướng, hạnh phúc với món quà ấy.
- B. Khi mặt trời vừa lên, con chim họa mi lại hót vang lừng.
- C. Môi cậu bé run run, đau đớn.
- D. Mẹ em là giáo viên, bố em là bác sĩ.

Bài 5. Câu văn "Ngày trước, khi còn học ở trường này, ông ấy luôn luôn là người học giỏi toán nhất" mắc lỗi gì?

- A. Lẫn lộn công dụng các dấu câu.
- B. Thiếu dấu thích hợp để tách các bộ phận của câu.

C. Dùng dấu ngắt câu khi câu chưa kết thúc.

D. Thiếu dấu ngắt câu khi câu đã kết thúc.

Bài 6. Điền dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong các câu dưới đây:

a) Mẹ mua tặng em hộp bút cặp sách gấu bông.

b) Trên bàn là những loại quả mà em yêu thích: dưa hấu ổi gừng táo măng cụt.

c) Em cùng ông nhỏ cỏ bắt sâu cho cây trong vườn.

Bài 7. Điền dấu câu thích hợp vào (...) trong các câu sau:

a. “Ồi chào (...) Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao (...)”

b. “Chúng mình là đồng nghiệp đấy (...) đồng chí Thủy ạ (...)”

c. “Đế Choắt (...) Hãy giương mắt ra xem tạo trêu con mụ Cốc đây này (...)”

d. “Rét thì mặc rét cháu ơi (...) / Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm (...)”

Bài 8. Chọn từ ngữ thích hợp để thay cho ❀ trong các câu văn sau, sao cho phù hợp với dấu câu:

a) Bạn Hoa đang đi ❀ (đâu, chơi)?

b) Dòng sông chảy về ❀ (đâu, cuối làng).

Bài 9. Điền dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than vào vị trí thích hợp:

Hoa Hồng bám vào cành bưởi □ đu người lên □ Từ trên cao □ nó thấy cảnh vật thật đẹp □ Nó reo lên:

- Ôi, đẹp quá □

Nhưng khi Mặt Trời lên cao, những tia nắng chói chang hút dần dòng nhựa trong Hoa Hồng □ Hoa Hồng lả đi □ Nó gọi Mặt Trời:

- Ông Mặt Trời ơi □ cứu cháu với □

Mặt Trời bảo:

- Sao cháu lại trèo lên đó? Không có mẹ Đất □ cháu sống sao được? Hãy trở về với mẹ Đất đi □

Bài 10. Điền dấu chấm vào vị trí thích hợp để ngắt đoạn văn sau thành 4 câu và viết lại cho đúng chính tả:

Bà ốm nặng phải đi bệnh viện hằng ngày bố mẹ thay phiên vào bệnh viện chăm bà ở nhà Lan rất nhớ bà em tự giác học tập tốt để đạt được nhiều điểm 10 tặng bà.

.....

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Bài 1. Câu văn nào sau đây có thể kết thúc bằng dấu chấm than?

- A. Mùa đông đã đến
- B. Mùa đông đã đến chưa
- C. Mùa đông lạnh quá
- D. Mùa đông lạnh hơn

Phương pháp giải:

Em dựa vào ý nghĩa và ngữ điệu của câu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Câu văn có thể kết thúc bằng dấu chấm than là : "Mùa đông lạnh quá !".

Đáp án C.

Bài 2. Câu văn nào sau đây có thể kết thúc bằng dấu chấm?

- A. Cô giáo em tên là Hoàng Thị Nga
- B. Em có thích học Toán không
- C. Tiết học ngày hôm nay thật là vui
- D. Bông hoa này đẹp quá

Phương pháp giải:

Em dựa vào ý nghĩa và ngữ điệu của câu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Câu văn có thể kết thúc bằng dấu chấm là : "Cô giáo em tên là Hoàng Thị Nga.".

Đáp án A.

Bài 3. Câu văn nào sau đây có thể kết thúc bằng dấu chấm hỏi?

- A. Trời oi nóng quá
- B. Bầu trời trong xanh
- C. Thời tiết hôm nay thật đẹp
- D. Hôm nay, thời tiết như thế nào

Phương pháp giải:

Em dựa vào ý nghĩa và ngữ điệu của câu để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Câu văn có thể kết thúc bằng dấu chấm hỏi là : " Hôm nay, thời tiết như thế nào ?" .

Đáp án D.

Bài 4. Với nội dung sau đây, con hãy đặt một dấu câu phù hợp:

"Thể hiện sự ngạc nhiên, vui mừng khi được mẹ tặng cho một món quà mà con ao ước từ lâu".

- A. Ôi, cái váy hồng đẹp quá mẹ ạ.
- B. Ôi, cái váy hồng đẹp quá mẹ ạ,
- C. Ôi, cái váy hồng đẹp quá mẹ ạ!
- D. Ôi, cái váy hồng đẹp quá mẹ ạ?

Phương pháp giải:

Em dựa vào nội dung để xác định dấu câu cần dùng.

Lời giải chi tiết:

Nội dung “Thể hiện sự ngạc nhiên, vui mừng khi được mẹ tặng cho một món quà mà con ao ước từ lâu” là thuộc kiểu câu bộc lộ cảm xúc.

=> Dấu câu cần sử dụng là dấu chấm than.

Đáp án C.

Bài 5. Câu văn "Ngày trước, khi còn học ở trường này, ông ấy luôn luôn là người học giỏi toán nhất" mắc lỗi gì?

- A. Lẫn lộn công dụng các dấu câu.
- B. Thiếu dấu thích hợp để tách các bộ phận của câu.
- C. Dùng dấu ngắt câu khi câu chưa kết thúc.
- D. Thiếu dấu ngắt câu khi câu đã kết thúc.

Phương pháp giải:

Em kiểm tra dấu câu trong câu đã phù hợp chưa, có thiếu dấu câu nào không.

Lời giải chi tiết:

Câu văn "Ngày trước, khi còn học ở trường này, ông ấy luôn luôn là người học giỏi toán nhất" mắc lỗi thiếu dấu ngắt câu khi câu đã kết thúc.

Câu đúng là “Ngày trước, khi còn học ở trường này, ông ấy luôn luôn là người học giỏi toán nhất.”

Đáp án D.

Bài 6. Điền dấu phẩy vào vị trí thích hợp trong các câu dưới đây:

- a) Mẹ mua tặng em hộp bút cặp sách gấu bông.
- b) Trên bàn là những loại quả mà em yêu thích: dưa hấu ổi gừng táo măng cụt.
- c) Em cùng ông nhỏ cỏ bắt sâu cho cây trong vườn.

Phương pháp giải:

Em điền dấu phẩy giữa các bộ phận có cùng chức vụ với nhau.

Lời giải chi tiết:

- a) Mẹ mua tặng em hộp bút, cặp sách, gấu bông.
- b) Trên bàn là những loại quả mà em yêu thích: dưa hấu, ổi, gừng, táo, măng cụt.
- c) Em cùng ông nhỏ cỏ, bắt sâu cho cây trong vườn.

Bài 7. Điền dấu câu thích hợp vào (...) trong các câu sau:

- a. “Ồi chào (...) Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao (...)”
- b. “Chúng mình là đồng nghiệp đấy (...) đồng chí Thủy ạ (...)”
- c. “Dế Choắt (...) Hãy giương mắt ra xem tạo trêu con mụ Cốc đây này (...)”
- d. “Rét thì mặc rét cháu ơi (...) / Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm (...)”

Phương pháp giải:

Em dựa vào ý nghĩa và ngữ điệu của câu để điền dấu câu thích hợp.

Lời giải chi tiết:

- a. “Ồi chào (!) Chú chuồn chuồn nước mới đẹp làm sao (!)”
- b. “Chúng mình là đồng nghiệp đấy (,) đồng chí Thủy ạ (!)”
- c. “Dế Choắt (!) Hãy giương mắt ra xem tạo trêu con mụ Cốc đây này (.)”
- d. “Rét thì mặc rét cháu ơi (!) / Chú đi giữ mãi ấm nơi cháu nằm (.)”

Bài 8. Chọn từ ngữ thích hợp để thay cho ☼ trong các câu văn sau, sao cho phù hợp với dấu câu:

- a) Bạn Hoa đang đi ☼ (đâu, chơi)?
b) Dòng sông chảy về ☼ (đâu, cuối làng).

Phương pháp giải:

Em dựa vào dấu câu ở cuối câu để chọn từ ngữ thích hợp.

Lời giải chi tiết:

- a) Bạn Hoa đang đi **đâu**?
b) Dòng sông chảy về **cuối làng**.

Bài 9. Điền dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than vào vị trí thích hợp:

Hoa Hồng bám vào cành bưởi () đu người lên () Từ trên cao () nó thấy cảnh vật thật đẹp () Nó reo lên:

- Ôi, đẹp quá ()

Nhưng khi Mặt Trời lên cao, những tia nắng chói chang hút dần dòng nhựa trong Hoa Hồng □ Hoa Hồng lả đi () Nó gọi Mặt Trời:

- Ông Mặt Trời ơi () cứu cháu với ()

Mặt Trời bảo:

- Sao cháu lại trèo lên đó? Không có mẹ Đất () cháu sống sao được? Hãy trở về với mẹ Đất đi ()

Phương pháp giải:

Em dựa vào nội dung và ngữ điệu của từng câu để điền dấu câu thích hợp.

Lời giải chi tiết:

Hoa Hồng bám vào cành bưởi (,) đu người lên (.) Từ trên cao (,) nó thấy cảnh vật thật đẹp (.) Nó reo lên:

- Ôi, đẹp quá (!)

Nhưng khi Mặt Trời lên cao, những tia nắng chói chang hút dần dòng nhựa trong Hoa Hồng (.) Hoa Hồng lả đi (.) Nó gọi Mặt Trời:

- Ông Mặt Trời ơi (,) cứu cháu với (!)

Mặt Trời bảo:

- Sao cháu lại trèo lên đó? Không có mẹ Đất (,) cháu sống sao được? Hãy trở về với mẹ Đất đi (.)

Bài 10. Điền dấu chấm vào vị trí thích hợp để ngắt đoạn văn sau thành 4 câu và viết lại cho đúng chính tả:

Bà ốm nặng phải đi bệnh viện hằng ngày bố mẹ thay phiên vào bệnh viện chăm bà ở nhà Lan rất nhớ bà em tự giác học tập tốt để đạt được nhiều điểm 10 tặng bà.

Phương pháp giải:

Em đặt dấu chấm sao cho chia đoạn văn thành 4 câu có nghĩa.

Lời giải chi tiết:

Bà ốm nặng phải đi bệnh viện hằng ngày. Bố mẹ thay phiên vào bệnh viện chăm bà. Ở nhà Lan rất nhớ bà. Em tự giác học tập tốt để đạt được nhiều điểm 10 tặng bà.